

Số: 214/TB-UBND

Kiến Hưng, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc niêm yết công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch  
sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông.**

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi  
điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ Quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày  
27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại  
thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND thành  
phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận  
Hà Đông.

Thông báo số 411/TB-UBND ngày 01/11/2022 của UBND quận Hà Đông  
về công bố công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận  
Hà Đông.

UBND phường Kiến Hưng thông báo công khai toàn bộ quyết định số  
4003/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội tại trụ sở UBND  
phường, HTX dịch vụ tổng hợp Đa Sỹ và Mậu Lương, nhà họp dân các tổ dân phố  
trên địa bàn, trang thông tin điện tử phường và được phát thanh trên hệ thống truyền  
thanh phường Kiến Hưng, quận Hà Đông.

Thời gian công khai đến hết ngày 31/12/2022.

UBND phường Kiến Hưng Thông báo niêm yết công khai để cán bộ, nhân  
dân, các tổ chức trong và ngoài phường được biết về việc điều chỉnh, bổ sung  
Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông./.

**Nơi nhận:**

- TT. Đảng ủy, UBND, UBMTTQ phường;
- Trưởng các đoàn thể phường;
- Đài truyền thanh phường;
- Nhà văn hóa Đa Sỹ, Mậu Lương;
- Nhà văn hóa các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Công thông tin điện tử phường Kiến Hưng;
- Lưu: VT; *th*



*Nguyễn Văn...*  
**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Trịnh Quốc Ân*  
**Trịnh Quốc Ân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4003/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT, ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7867/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 18/10/2022;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 như sau:

1. Bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông 01 dự án: Dự án Cải tạo, chỉnh trang hoàn thiện nghĩa trang tổ dân phố 9 phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, diện tích: 1,262ha.

2. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2022, cụ thể:

a. Chỉ tiêu sử dụng đất

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã đất	Diện Tích	Cơ cấu
			năm 2022. (ha)	(%)
1	2	3	4	5
I	Tổng diện tích tự nhiên		4964.23	100
1	Đất nông nghiệp	NNP	1201.52	24.20
1.1	Đất trồng lúa.	LUA	646.4584	53.80

	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	645.5684	53.73
2	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	PNN	3736.12	75.26
2.1	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1411.442	37.78
	Trong đó:			
-	Đất giao thông	DGT	1023.07	72.48
-	Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	68.705	4.87
3	<b>Đất chưa sử dụng</b>	CSD	26.44	0.53

b. Kế hoạch thu hồi đất các loại đất bổ sung năm 2022

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	16.1316
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	16.1316
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN	16.1316

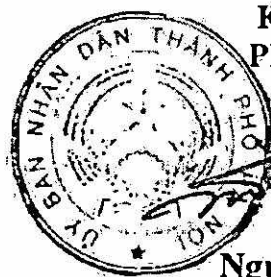
3. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND Thành phố thành: 58 dự án với tổng diện tích 217,782ha.

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

- Nơi nhận:
- Như Điều 2;
  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - TT Thành ủy;
  - TT HĐND TP;
  - UB MTTQ TP;
  - Chủ tịch, các PCT UBND TP;
  - VPUB: PCVP, P.TNMT;
  - Lưu VT.

55156 - 6



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đông

